



HỘI GIA ĐÌNH TÙ NHÂN CHÍNH TRỊ VIỆT NAM
FAMILIES OF VIETNAMESE POLITICAL PRISONERS ASSOCIATION

P.O. BOX 5435, ARLINGTON, VA 22205-0635
TELEPHONE: 703-560-0058

IV#: 215932

VEWL.#: _____

I-171#: Y NO

EXIT VISA#: _____

POLITICAL PRISONER REGISTRATION FORM
(Two Copies)

The purpose of this form is to identify persons who are or were formerly interned in re-education camps in Vietnam, so that eligibility for U.S. admission via the Orderly Departure Program can be established.

1. APPLICANT IN VIETNAM LE VAN THANH
Last Middle First

Current Address: 60/14 7G Tue Tinh P13 Q11 HCM

Date of Birth: _____ Place of Birth: _____

Previous Occupation (before 1975) _____
(Rank & Position)

2. TIME SPENT IN RE-EDUCATION CAMP Dates: From _____ To _____
Years: _____ Months: _____ Days: _____

3. SPONSOR'S NAME: _____
Name
Address and Telephone Number

4. NAMES OF RELATIVES/ACQUAINTANCES IN THE U.S.

<u>Name, Address & Telephone Number</u>	<u>Relationship</u>
_____	_____
_____	_____
_____	_____
_____	_____

If you are eligible to file for the applicant under Category I of the ODP criteria and have not filed an Affidavit of Relationship (AOR), you are encouraged to do so. Also, persons in the U.S. who are eligible to petition for relatives in Vietnam on INS Form I-130 must do so.

DATE PREPARED: _____

5. NAME OF PRINCIPAL APPLICANT (PA) : _____
(Listed on page 1)

NAME OF DEPENDENT/ACCOMPANYING RELATIVES:	DATE OF BIRTH	RELATIONSHIP TO PA.

DEPENDENT'S ADDRESS :(if different from above)

6.. ADDITIONAL INFORMATION :

The list of the political prisoners and US personnel in Vietnam, they have been LOI by ODP. But the Vietnamese authority delay. Would you please consider to intercede with the Vietnamese authority for them leave from Vietnam.

1. VU VAN ANH, IV69718, 45/36 Nguyen van Dau, Quận Bình Thạnh, Hochiminh City
2. THAI VAN A, IV89582, 308/19 Cach Mang 8, quận 3, Hochiminh City.
3. NGUYEN VAN BINH, IV127221, 98/3 Cach Mang 8, Quận Tân Bình, Hochiminh City
4. HA TUONG CAT, IV.057490, 26/62 Nguyễn Bình Khiêm, Quận 1 Hochiminh City
5. PHAN VAN CỤ, IV47947, 20/E, 117 Đường 3/2, Quận 10, Hochiminh City
6. DINH HỢP, IV 50267, 355/11 Nguyen Minh Chiêu, phường 11, Tân Bình HCM. City
7. VU MANH HUNG, IVO36575, 650/21, Dien Bien Phu, Quận 10, Hochiminh City.
8. LUONG THI HANG, IV535917, 8 Thai Van Lang, Quận 1, Hochiminh City.
9. TRAN CONG HIEN, IV68843, 220/10A Hoang Dao, Quận 3, Hochiminh City.
10. LAM VAN HAO, IV75381, 64 Cao Thang, Quan 3, Hochiminh City.
11. LAM ĐỨC HIỆT, IV45146, 77 Lê Văn Sĩ, fường 13, Phú Nhuận, Hochiminh City
12. NGUYEN PHUC HUNG, IV66980, 131/4, Thich quang Đức, Phu Nhuận, Hochiminh City
13. PHAM VAN KHUE, IVO83603, 233/29A Nguyễn Trãi, P.15, Q.1, TP.Hochiminh
14. VU VAN MINH, IV50735, 45/36, Nguyen van Dau, Quận Bình Thạnh, Hochiminh City
15. HUYNH BA PHUOC, IV86358, 80/32A, Tran quang Dieu, Quan 3, Hochiminh City.
16. NGUYEN QUANG PHUNG, IV217179, 41/8, Tổ 9, fường 12, Co Vấp Hochiminh City
17. NONG AN PANG, IV 78298, J3, Cư xá Tô Hiến Thanh, Quận 10, Hochiminh City
18. VU VAN QUANG, IV37432, 179/33 Mai Văn Ngọc, quận Phu Nhuận, Hochiminh City
19. HA NGOC PHU, IV94169, 48/3, khóm 3, Phường 2, Sadéc. Tỉnh Đồng Tháp, Vietnam
20. NGUYEN TRONG PHUOC, IV53609, 83 Ky Con, Quận 1, Hochiminh City.
21. NGUYEN QUANG THIEU, IV54918, 453/55, Nguyen van Troi, Quận 3, Hochiminh City
22. PHAN VAN TRICH, IV70922, 483/7 Lê Văn Sĩ, Quận 3, Hochiminh City.
23. NGUYEN MANH TONG, IV84132, 22/13, Phường 3, Quận Tân Bình, Hochiminh City.
24. LE VAN TAN, IV115732, 102/26A, Ho Biểu Chánh, Phú Nhuận, Hochiminh City.
25. TRAN NGOC UYÊN, IV210095, 278 Hoa Hưng, Quận 10, Hochiminh City.
26. NGUYEN HUY HOANG, IV228698, 59/9 Nguyen Binh Khiem, Quận 1, Hochiminh City
27. NGUYEN THI THOA, IV204254, 232 Cach Mang 8, Phường 5, Tân Bình, Hochiminh City
28. LE VAN THANH, IV215932, 60/147G Tuệ Tĩnh, fường 13, Quận 11, Hochiminh City
29. PHAM KHAC HLEN, IV202814, 107/1 ấp Bau Nai, Dong Hưng Thuận, Hocmon, HCM City
30. PHAM HUU QUYNH, IV37281, 183C/10E, Ton That Thuyet, Phường 4, Quận 4, HCM City
31. VU KIM TOAN, IV122371, 52 Duy Tân, Quận 3, Hochiminh City.
32. NGUYEN ĐANG DZUC, IVO46945, 18/12B, Thich Quang Duc, Phu Nhuận, HCM City
33. VU KHAC NHUONG, IV72675, 331/4.C Lê Văn Sĩ, Quận 3, Hochiminh City.
34. DAO NHUONG, IV538997, 148 Ba Hat, Phường 9, quan 10. Hochiminh City.

Representative Association Vietnamese
former political prisoners

The second list of the political prisoner
in Vietnam. They have the letter of introduction of ODP.
Would you please consider to intercede with the Vietnamese
authority for them leave from Vietnam as soon as possible.

- 35 NGUYEN BA VAN, IV5I4349, 22/20 cư xá Lữ Gia, P.15, Quận 11, Hochiminh City
- 36 VO HONG DIEP, IV 235706, 65 Tran quang Diêu, Quận 3, Hochiminh City.
- 37 VU DANG THANG, IV5I5082, 650/21 Dien Bien Phu, P.I4. Quận 10, Hochiminh City
- 38 VU THE CAN, IV 5I446I6, 650/2I, Dien Bien Phu, P.I4. Quận 10, Hochiminh City
- 39 NGUYEN THI LE, IV56I02, 65/17, Ấp 1, Xã Long thành Mỹ, Thủ Đức, HCM.City
40. TRAN VAN THUA, IV113283, 16/3B, Tổ 4, Ấp Đình, Xã An Khanh, Thủ Đức HCMCity
41. HOANG NGOC LIEN, IV211925, 166 Cách mạng tháng 8, P.12, Tân Bình, HCMCity.
42. NGUYEN THI LY, IV 59490, 489-A/23/129, Nguyen Huynh Đức, P.13, Phú Nhuận "
- 43 NGUYEN CAO DINH, IV-128428, 611/1E Dien Bien Phu, P.OI, Quận 3, HCM City
44. NGUYEN KHAC TU, IV-64I99. 4/47/70. F.7, Quận Tân Bình. TP. Hochiminh.
45. PHAN VAN CU, IV-219107, 29c Thu Khoa Huan, Phan Thiet, Thuận Hải, Vietnam.
46. LE NGOC DAM, IV-38723, 8I Tran Quoc Tuan, Quan Govap, Hochiminh City.
- 47 NGUYEN DINH LANG, IV-45785, 219 Le quang Dinh, Q.Binh Thanh, Hochiminh City.
- 48 NGUYEN VAN HUAN, IV-54I26, 105 lo U, chung cư Ngo Gia Tư, P.12, Q.10 "
- 49 LE NGOC THANH, IV-127640, BB-6 cư xá Bắc Hải, P.15, Q.10, Hochiminh City.
- 50 NGUYEN DINH LANG, IV-45785, 219 Le quang Dinh, Q.Binh Thanh, HCM.City.
- 5I TA HOAN HY, IV-117054, 1120 Ap Tam Ha, Xa Tam Binh, Q.Thu-Duc, HCM City.
52. DOAN QUANG THANG, IV-116244, 8I Nguyen Chi Thanh, phường 5, Vinh Long, Cửu long.

Redmond, January 27, 1989
Representative of the VN. former political prisoners

Khanguyen
Nguyen Kha

27-1-1989

Kính gửi Bà Khúc Minh Thò
Chủ tịch Hội Gra Đình TNETVN.

Thưa Bà,

Như theo thư trước đây, tôi có gửi đến Hội một danh sách gồm những anh chị em tù nhân, trong đó chỉ có một gra đình (số 8) chỉ Lương Thị Hằng, là nhân viên làm cho USIS "Cần Thơ". Trong danh sách này, anh chị em yêu cầu rằng xin cho họ biết họ có được ghi trong danh sách 11.000 tù nhân và 40.000 thân nhân của tù nhân đã được Hoa Kỳ gửi cho Hanoi vào thg 8/1988?

Cũng theo danh sách này anh chị em đã được cấp 10Z. do ODP. Có người đã được cấp từ vài năm nay!

Chúng tôi cũng mới đọc thư của Hội từ VNTP. rất cảm thông sâu xa với Hội. Vì tôi thấy rằng chỉ có một số anh chị em liên lạc với chúng tôi, để chuyển đạt hồ sơ của họ, những chi phí tem thư, photocopy... đã thấy nan giải. Phải chi tại Hội phải giải quyết cho 5, 6 ngàn hồ sơ!

Với thân phận một chim diên hựu, (sinh 1919) mất vào tù năm 1982. Cũng không có nơi nào muốn làm việc. Tôi đánh chữ 12 xin gửi đến quý Hội 410 để mua tem thư cho anh chị em tù nhân.

(Trong danh sách số 19, anh Hà Ngọc Phú đồng hương Sadee)

Xin ông Trần Chúc phúc cho Bà và quý Hội. Rất nhiều thanh quả cần giúp anh chị em tù nhân bên nhà sống tạm! Quyên.

Kính gửi 52 anh tù nhân + 11 Hướn cũ tem.

Trân trọng
Nguyễn Kha

Xin miễn đăng thư này trên báo.
Cảm ơn Bà

MARIA HIEP NGUYEN TRAN	
1/29 1989	
Pay to the order of	Hội Gra Đình Tù nhân CTVN.
Ten no/100	\$110.00
Dollars	
Overlake Park Branch Puget Sound Savings Bank 15110 N.E. 24th Street Redmond, Washington 98052	
For	Nguyễn Kha

EMBASSY OF THE UNITED STATES OF AMERICA
BANGKOK, THAILAND

MAR 1, 1989

TO WHOM IT MAY CONCERN:

LE VAN THANH BORN 8 OCT 40 (IV 215932)
NGUYEN THI HONG TUYET BORN 21 DEC 48 WIFE

ADDRESS IN VIETNAM: 134 NGUYEN DUY DUONG
 P 09
 Q 05
 T/P HO CHI MINH

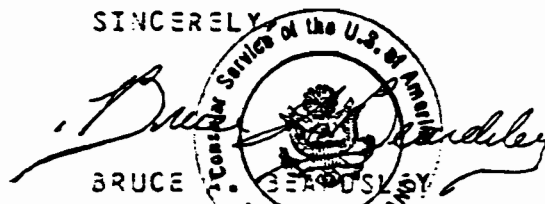
VEWL#: 43174

NHUNG NGUOI CO TEN TREN DAY DUOC COI NHU TAM CU TIEU-CHUAN DE DINH-CU TAI HOA-KY. TUY NHIEU, SU QUYET-DINH CUOI CUNG DE HOI DU DIEU-KIEN CON TUY THUOC VAO CUOC PHONG-VAN CUA VIEN-CHUC SO DI-TRU HAY TUY VIEN LANH-SU HOA-KY VA KET-QUA VIEC KHAM SUC KHOE VA THU-NGHIEM Y-TE CAN THIET. DE CO SU CHAP-THUAN CUOI CUNG CUA VIEN-CHUC HOA-KY, VA TRUOC KHI ROI KHOI VIET-NAM, MOI NGUOI CAN CO SUC KHOE TOT DEP VA HOI DU NHUNG DIEU-KIEN CUA LUAT DI-TRU HOA-KY.

VI THE, TRONG TRUONG HOP NHUNG NGUOI NAY DUOC CHINH-QUYEN VIET-NAM CHO PHEP XUAT-CANH, CHUNG TOI YEU CAU QUY VI CHO PHEP HO DUOC THI HANH TAI VIET-NAM NHUNG THU-TUC CAN THIET LIEN-QUAN DEN HO-SO XIN ROI KHOI VIET-NAM, THEO CHUONG-TRINH RA DI CO TRAT TU (ODP), KE CA NHUNG THU-TUC KHAM SUC-KHOE, THU-NGHIEM Y-TE CAN THIET VA DUOC CHINH-QUYEN VIET-NAM CHO PHEP GAP VIEN-CHUC CO THAM-QUYEN CUA CHINH-PHU HOA-KY DE DUOC PHONG-VAN.

DIEU KIEN DUOC DINH-CU TAI HOA-KY CUA BAT CU NGUOI NAC CO TEN TRONG TO THU NAY, CO THE KHONG CON HIEU LUC NUA, TRONG MOT SO TRUONG HOP, BAO GOM CA HON-NHAN, LY-DI, DEN TUOI 21, HAY QUA DOI.

SINCERELY,


BRUCE J. SEAFORD
DIRECTOR, BANGKOK THAILAND
ORDERLY DEPARTMENT OFFICE

ODP-I
07/83

9152665

Orderly Departure Program
American Embassy
APO San Francisco 96346

LE VAN THANH
134 NGUYEN DUY DUONG
P 09
Q 05
T/P HC CHI MINH
VIET NAM

IV Number : 215932

The enclosed information pertains to your interest in the Orderly Departure Program. Please read and follow all the instructions very carefully. When communicating with this office by letter, you must ALWAYS refer to the IV number exactly as it appears above.

Following is an English translation of the enclosed Letter of Introduction :

The above named individuals appear to qualify for resettlement in the United States of America. A final decision as to their eligibility, however, can only be made after they have been interviewed by the appropriate United States immigration or consular officials and have had certain required medical examinations and tests. Approval will depend on the individuals being determined by U.S. officials, prior to the individual's departure from Vietnam, to be in satisfactory health and to meet the requirements of U.S. immigration laws.

Therefore, should these individuals receive exit permission from the Vietnamese Government, we request that they be permitted to undertake in Vietnam all formalities and processing connected with their application to leave Vietnam under the U.S. Orderly Departure Program, including the required medical examinations and tests, and that they be permitted by the Vietnamese authorities to appear before the appropriate United States Government officials to be interviewed.

The qualification of any individual named in this letter for resettlement in the United States may be invalidated in certain situations, including marriage, divorce, the attainment of age of 21, or death.

Encl: Letter of Introduction
Instructions

CRU /NOI

EMBASSY OF THE UNITED STATES OF AMERICA
BANGKOK, THAILAND

MAR 2, 1939

TO WHOM IT MAY CONCERN:

LE THANH DIEM TRANG	BORN	3 MAR 66	(IV 215932)
LE THANH HUYEN TRAN	BORN	23 MAY 69	UNMARRIED SISTER
LE THANH HUY TUNG	BORN	12 SEP 70	UNMARRIED BROTHER

ADDRESS IN VIETNAM: 60/1476 TUE TINH
P 13
2 11
T/P HO CHI MINH

VEWL#: 43174

NHUNG NGUOI CO TEN TREN DAY DUOC COI NHU TAM DU TIEU-CHUAN DE DINH-CU TAI HOA-KY. TUY NHIEU, SU QUYET-DINH CUOI CUNG DE HOI DU DIEU-KIEN CON TUY THUOC VAO CUOC PHONG-VAN CUA VIEN-CHUC SO DI-TRU HAY TUY VIEN LANH-SU HOA-KY VA KET-QUA VIEC KHAM SUC KHOE VA THU-NGHIEM Y-TE CAN THIET. DE CO SU CHAP-THUAN CUOI CUNG CUA VIEN-CHUC HOA-KY, VA TRUOC KHI ROI KHOI VIET-NAM, MOI NGUOI CAN CO SUC KHOE TOT DEP VA HOI DU NHUNG DIEU-KIEN CUA LUAT DI-TRU HOA-KY.

VI THE, TRONG TRUONG HOP NHUNG NGUOI NAY DUOC CHINH-QUYEN VIET-NAM CHO PHEP XUAT-CANH, CHUNG TOI YEU CAU QUY VI CHO PHEP HO DUOC THI HANH TAI VIET-NAM NHUNG THU-TUC CAN THIET LIEN-QUAN DEN HO-SC XIN ROI KHOI VIET-NAM, THEO CHUONG-TRINH RA DI CO TRAT TU (ODP), KE CA NHUNG THU-TUC KHAM SUC-KHOE, THU-NGHIEM Y-TE CAN THIET VA DUOC CHINH-QUYEN VIET-NAM CHO PHEP GAP VIEN-CHUC CO THAM-QUYEN CUA CHINH-PUH HOA-KY DE DUOC PHONG-VAN.

DIEU KIEN DUOC DINH-CU TAI HOA-KY CUA BAT CU NGUOI NAO CO TEN TRONG TO THU NAY, CO THE KHONG CON HIEU LUC NUA, TRONG MOT SO TRUONG HOP, BAO GOM CA HON-NHAN, LY-DI, DEN TUOI 21, HAY QUA DOI.


GRUCE 4
OFFICE OF THE DIRECTOR
ORDERLY DEPARTURE OFFICE

ODP-I
07/83 7502464

Orderly Departure Program
American Embassy
APO San Francisco 96346

LE VAN THANH
134 NGUYEN DUY DUONG
P 09
Q 05
T/P HC CHI MINH
VIET NAM

IV Number : 215932

The enclosed information pertains to your interest in the Orderly Departure Program. Please read and follow all the instructions very carefully. When communicating with this office by letter, you must ALWAYS refer to the IV number exactly as it appears above.

Following is an English translation of the enclosed Letter of Introduction :

The above named individuals appear to qualify for resettlement in the United States of America. A final decision as to their eligibility, however, can only be made after they have been interviewed by the appropriate United States immigration or consular officials and have had certain required medical examinations and tests. Approval will depend on the individuals being determined by U.S. officials, prior to the individual's departure from Vietnam, to be in satisfactory health and to meet the requirements of U.S. immigration laws.

Therefore, should these individuals receive exit permission from the Vietnamese Government, we request that they be permitted to undertake in Vietnam all formalities and processing connected with their application to leave Vietnam under the U.S. Orderly Departure Program, including the required medical examinations and tests, and that they be permitted by the Vietnamese authorities to appear before the appropriate United States Government officials to be interviewed.

The qualification of any individual named in this letter for resettlement in the United States may be invalidated in certain situations, including marriage, divorce, the attainment of age of 21, or death.

Encl: Letter of Introduction
Instructions

CRU /NOI

SEATTLE Mai 7th 90

Kính gửi bà Khúc Minh Thò.

Kèm theo đây là copy tờ LOI của Lê

văn Thành IV 215932, cây nhớ bà làm

in bổ túc, cũng như lập danh sách

và mọi điều cần thiết để thuận lợi

cho Lê văn Thành và gia đình mau

sớm được cứu vớt.

Cần xin tăng thêm lương trả công gấp

bội cho bà và tất cả các người thiện

tâm đang quên mình để phục vụ cho

cái anh em từ nhân và gia - ~~tiền~~

họ sớm có được 1 ngày mai.

Rất cảm ơn bà

Đi trong ^{cảnh} cảnh.

00012001

Doc
Doc. Request; Rm
Release Order
Computer
Form "P"
TIP/Date
Embassy Letter

8/2 ✓

Doc
Doc. Request; Rm
Release Order
Computer
Form "P"
TIP/Date
Embassy Letter

00012001

MAR 12 1990



FAMILY OF VIETNAMESE POLITICAL PRISONER ASSOCIATION

P.O. BOX 5435

ARLINGTON - VA 22205-0635

ATTN: Bà KHUÊ MINH THỎ